# NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC ĐOÀN KẾT TẬP HỢP THANH NIÊN I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐOÀN KẾT TẬP HỢP THANH NIÊN.

#### 1. Khái niệm công tác đoàn kết tập hợp thanh niên

Đoàn kết tập hợp thanh niên là toàn bộ những hoạt động của Đoàn, Hội nhằm tập trung thanh niên thành một lực lượng để giáo dục, bồi dưỡng và tạo điều kiện cho thanh niên phát triển và trưởng thành; phát huy tiềm năng thế mạnh của lực lượng thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đoàn kết tập hợp thanh niên bao gồm cả khía cạnh tập hợp thanh niên vào tổ chức của Đoàn, Hội và cả khía cạnh thu hút tập hợp thanh niên vào các phong trào, các hoạt động của Đoàn, Hội. Thông qua tổ chức và hoạt động mà giáo dục, rèn luyện và phát huy thanh niên, tạo điều kiện cho thanh niên được cổng hiến và trưởng thành. Khái niệm này đặt ra các yêu cầu cần đạt được của công tác đoàn kết tập hợp thanh niên, đó là:

- Quy tụ, liên kết đông đảo các tầng lớp thanh niên thành một khối thống nhất nhằm giáo dục, động viên phát huy thanh niên.
- Công tác đoàn kết tập hợp thanh niên cần phải hiểu là sự đoàn kết thống nhất trong tư tưởng nhận thức và việc liên kết các đối tượng và các tổ chức của thanh niên.
- Đoàn, Hội phải tạo ra môi trường, điều kiện để mỗi thanh niên dù xuất thân từ thành phần, giai cấp, quá khứ nào đều có cơ hội tham gia trong một loại hình tổ chức hoặc các phong trào, các hoạt động phù hợp.
- Quá trình tiến hành công tác đoàn kết tập hợp thanh niên, Đoàn luôn luôn giữ vai trò lãnh đạo và định hướng chính trị cho mọi hoạt động của các tổ chức thanh niên.

#### 2. Mục tiêu của công tác đoàn kết tập hợp thanh niên

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết và tinh thần thi đua, tình nguyện, sức mạnh, tiềm năng sẵn có của thanh niên đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Đoàn kết tập hợp thanh niên nhằm mục tiêu bồi dưỡng, đào tạo thanh niên trở thành người lao động có tri thức, đạo đức, sức khoẻ. Bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thanh niên; cổ vũ, hỗ trợ thanh niên học tập, lập nghiệp, lao động sáng tạo vượt bậc, làm giàu chính đáng. đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên, tạo môi trường văn hoá xã hội lành mạnh cho thanh niên rèn luyện, phát triển toàn diện về năng lực và nhân cách của mình.

# II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC ĐOÀN KẾT TẬP HỢP THANH NIÊN

# 1. Nội dung đoàn kết tập hợp thanh niên

Bồi dưỡng, nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, tinh thần tự lực, tự cường xây dựng đất nước.

Đoàn kết các tầng lớp thanh niên theo lý tưởng của Đảng, khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tính tích cực chính trị - xã hội, khả năng sáng tạo của thanh niên, tôn trọng và luôn tạo điều kiện giúp cho thanh niên tự khẳng định, kết hợp hài hoà các lợi ích của TN.

Hỗ trợ, định hướng để thanh niên biết giữ gìn các giá trị truyền thống, biết lựa chọn các giá trị mới chân chính, tạo môi trường để thanh niên tự tu dưỡng, rèn luyện.

Vận động và tổ chức cho thanh niên xung kích đi vào những việc khó, đi trước, đón đầu ở những lĩnh vực mũi nhọn, then chốt, đồng thời là quá trình đoàn kết, tập hợp và giáo dục thanh niên.

#### 2. Phương thức đoàn kết tập hợp thanh niên

#### 2.1. Đoàn kết tập hợp thanh niên thông qua các loại hình tổ chức.

- Đoàn kết tập hợp thanh niên theo hệ thống tổ chức Đoàn, Hội; theo các đội hình thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện, theo nghề nghiệp, theo đối tượng, theo địa bàn dân cư, cơ quan, ngành.
- Thành lập tổ chức theo nhu cầu, sở thích và nghề nghiệp của thanh niên: Tùy vào nhu cầu, sở thích hay nghề nghiệp của thanh niên để thành lập tổ chức như: Câu lạc bộ khiêu vũ, đội thanh niên tình nguyện, Hội doanh nhân trẻ .v.v.
- Thành lập tổ chức theo từng địa bàn, đối tượng thanh niên: Căn cứ vào từng địa bàn có thể thành lập các tổ chức để thanh niên sinh hoạt, giao lưu. Ví dụ: Chi hội LHTN Việt Nam thôn ...
- Thành lập tổ chức để tập hợp thanh niên thông qua những gương thủ lĩnh, những điển hình tiên tiến: Đội thanh niên tình nguyện Nguyễn Chí Thanh, Câu lạc bộ Thanh niên làm kinh tế nông nghiệp Lương Định Của...

#### 2.2. Đoàn kết tập hợp thanh niên thông qua tổ chức các hoạt động

- Các phong trào, các cuộc vận động, các chương trình của Đoàn, Hội.
- Thông qua các chương trình hành động cách mạng; các chiến dịch, đợt hoạt động; các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương, cơ sở.
  - Hoạt động kinh tế, dịch vụ tạo việc làm, có thu nhập.
- Hoạt động chính trị: mít tinh, lễ hội, kỷ niệm các ngày lễ lớn, diễn đàn thanh niên, giáo dục lý tưởng, truyền thống, lối sống, nếp sống...
- Hoạt động văn hoá văn nghệ: hội thi, hội diễn nghệ thuật quần chúng, liên hoan, da hôi ...
- Hoạt động thể dục thể thao: luyện tập thể dục, thi đấu các môn thể thao, tổ chức các giải điền kinh ...
- Hoạt động vui chơi giải trí, du khảo, dã ngoại, tham quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh...
- Hoạt động xã hội: Các hoạt động an sinh xã hội, giúp đỡ lẫn nhau, trợ giúp đồng bào gặp thiên tai, các đối tượng thanh thiếu nhi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, các đối tượng chính sách, các gia đình có công với cách mạng, giúp đỡ người bất hạnh trở lại hoà nhập với cuộc sống cộng đồng...

# 2.3. Đoàn kết tập hợp thanh niên thông qua tuyên truyền cổ động.

#### 2.3.1. Tuyên truyền

- Tuyên truyền miệng. Đây là hình thức tuyên truyền đặc biệt quan trọng, nhất là ở cơ sở, được thực hiện chủ yếu bởi đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, thông qua các hình thức giao tiếp trực tiếp, như nói chuyện thời sự, tọa đàm, hội thảo, kể chuyện gương người tốt, việc tốt ...

- Tuyên truyền thông qua các ấn phẩm viết, như sách, báo (báo in, báo điện tử), bản tin, khẩu hiệu, biểu ngữ, truyền đơn, tờ gấp....
- Tuyên truyền qua nghe, nhìn, như phát thanh, truyền hình, phim ảnh, triển lãm, tham quan.., trong đó vai trò của truyền hình ngày càng trở nên quan trọng do tính phổ cập, nhanh chóng và rộng rãi trong toàn xã hội.
- Tuyên truyền bằng các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thông qua các hoạt động của ngành văn hóa, nghệ thuật...
- Tuyên truyền tổng hợp, kết hợp cổ động, tuyên truyền miệng, phim ảnh, thơ ca, hò, vè... (tuyên truyền lồng ghép).
- Tuyên truyền bằng các hoạt động mít tinh, dạ hội kỷ niệm những ngày lễ lớn, tham quan tìm hiểu các di tích lịch sử và cách mạng, tổ chức "du khảo về nguồn".
- Tuyên truyền bằng hoạt động "Vì biên giới, hải đảo", "Hiến máu nhân đạo", trợ giúp đồng bào gặp thiên thai....;các phong trào thi đua, các hoạt động thanh niên tình nguyện.
- Tuyên truyền bằng các cuộc thi, hội thi, hội trại, các hoạt động vui chơi giải trí của thanh thiếu nhi....
  - 2.3.2. Cổ động
  - Cổ động miệng qua hệ thống loa, phát thanh, truyền thanh, v.v.
  - Cổ động bằng panô, áp phích, các khẩu hiệu.
- Cổ động bằng logo, táp phích, các khẩu hiệu, tranh ảnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.
  - Cô động bằng tuần hành, mít tinh...
- Cổ động bằng triển lãm, giới thiệu truyền thống địa phương, đơn vị tổ chức ngày hội truyền thống của địa phương hay của đơn vị mình.

Mỗi hình thức tuyên truyền, cổ động nêu trên đều quan trọng và có ưu thế riêng. Việc quyết định sử dụng hình thức nào phải xuất phát từ nội dung, tính chất và yêu cầu cụ thể của từng vấn đề, từng đợt tuyên truyền, đối tượng và điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí.

#### III. GIẢI PHÁP TẮNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐOÀN KẾT TẬP HỢP THANH NIÊN.

#### 1. Giải pháp về công tác chỉ đạo.

- Tập trung tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên về ý nghĩa tầm quan trọng của mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên và 80 công tác xây dựng Đoàn, Hội. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong tổ chức Hội LHTN Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức thành viên tập thể của Hội LHTN Việt Nam. Phát huy mạnh mẽ vai trò của tổ chức Hội LHTN Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam trong đoàn kết, tập hợp thanh niên.
- Đổi mới và tăng cường sự tham mưu của các cấp bộ Đoàn đối với các cấp uỷ Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức công tác thanh niên; tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách thanh niên, đồng thời mở rộng mối quan hệ cộng đồng trách nhiệm với các cấp chính quyền, các ngành, các đoàn thể trong công tác thanh niên, góp phần tạo cơ chế, chính sách bồi dưỡng và

phát huy thanh niên, tạo điều kiện về nguồn lực và môi trường để các tổ chức thanh niên hoạt động có hiệu quả.

- Tham mưu và phối hợp xây dựng cơ chế chính sách nhằm khai thác các nguồn lực tạo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí cho công tác đoàn kết tập hợp thanh niên và Hội LHTN Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ Đoàn làm công tác Hội.
- Chỉ đạo và nhân rộng các mô hình có hiệu quả trong công tác đoàn kết tập hợp thanh niên; các ấn phẩm xuất bản, hệ thống báo chí của Đoàn dành nhiều nội dung tuyên truyền về nhiệm vụ đoàn kết tập hợp thanh niên xây dựng Hội; giới thiệu những gương điển hình, kinh nghiệm, cách làm mới trong công tác đoàn kết tập hợp thanh niên và xây dựng Hội.
- Củng cố và nâng cao chất lượng tố chức cơ sở Đoàn, nâng cao chất lượng đoàn viên để đủ sức làm nòng cốt, và định hướng chính trị cho công tác tập hợp thu hút rộng rãi các tầng lớp thanh niên của Hội LHTN Việt Nam.
- Tạo điều kiện về cơ chế chính sách, cơ sở vật chất; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để làm tốt công tác đoàn kết tập hợp thanh niên.

#### 2. Giải pháp về đổi mới phương thức đoàn kết tập hợp thanh niên

- Đa dạng hoá các hình thức, phương pháp trong đoàn kết và tập hợp thanh niên: Tổ chức các diễn đàn, sân chơi, các cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm thu hút đông đảo lực lương thanh niên tham gia. Đồng thời phát huy tính tích cực chủ động trong việc tham gia các hoạt động của thanh niên. - Đổi mới các hình thức giáo dục cho phù hợp với từng thành phần thanh niên theo hướng đa dạng hoá các hình thức, phương pháp giáo dục, tạo ra sự tương tác và hưởng ứng tích cực của thanh niên.

Tăng cường và mở rộng các hoạt động giáo dục trên các diễn đàn như báo chí, internet, mạng viễn thông... Phát huy vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục cho hội viên, thanh niên. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, gắn với giáo dục kỹ năng thực hành xã hội cho thanh niên và giáo dục thanh niên thông qua cá nhân tiêu biểu, điển hình

- Tăng cường và mở rộng các hình thức tập hợp thanh niên vào các chương trình hành động cách mạng; các chiến dịch, đợt hoạt động; các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương, cơ sở do Đoàn, Hội tổ chức.
- Mở rộng các loại hình hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao; các hoạt động cắm trại, tham quan, dã ngoại, du khảo, về nguồn, các cuộc thi và các sân chơi bổ ích... qua đó để đoàn kết tập hợp thanh niên.
- Không ngừng đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động cho phù hợp với từng mô hình, từng địa bàn, từng cơ sở. Đẩy mạnh việc lồng ghép hoạt động giữa các mô hình để làm phong phú thêm nội dung và hình thức hoạt động.
- Nhân rộng các mô hình hoạt động đã được khẳng định qua thực tiễn nhằm phát huy tiềm năng lao động sáng tạo, đáp ứng tốt hơn những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của thanh niên, cùng với thanh niên tìm biện pháp hữu hiệu giải quyết những vấn đề bức xúc như: tạo việc làm, nghề nghiệp, kiến thức, trình độ, thu nhập...

- Hoạt động của Đoàn, Hội phải hướng mạnh vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, ở khu vực nông thôn, Đoàn thanh niên phải là lực lượng xung kích đi đầu trong công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường phối hợp, liên kết để tạo nhiều cơ hội và điều kiện để tổ chức các phong trào, các hoạt động cho thanh niên. Trong đó chú trọng các hình thức mang lại lợi ích thiết thực đối với thanh niên (được bảo lãnh vay vốn làm ăn, được tư vấn và giới thiệu tìm kiếm việc làm, có cơ hội học tập mở mang tri thức, có điều kiện phát huy năng lực sáng tạo...).

#### IV. CÔNG TÁC ĐOÀN KẾT TẬP HỢP THANH NIÊN DÂN TỘC THIỀU SỐ, THANH NIÊN TÍN ĐỒ TÔN GIÁO

- 1. Công tác đoàn kết tập hợp thanh niên dân tộc
- 1.1. Quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về dân tộc
- Ngay từ khi mới ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo Cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định vấn đề dân tộc, công tác dân tộc và đoàn kết dân tộc có vị trí chiến lược quan trọng của Cách mạng Việt Nam với những nội dung cơ bản là: "Binh đẳng, đoàn kết, tương trợ giúp nhau cùng phát triển.
- Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia-rai hay Ê-đê, Xơ-đăng hay Ba- na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, s- ướng khổ cùng nhau, no đói cùng nhau. Giang sơn và Chính phủ là giang sơn và chính phủ chung của chúng ta. Vậy nên tất cả các dân tộc chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ để giữ gìn nước non ta, ủng hộ Chính phủ ta. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, những lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt" (Trích "Thư gửi đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam", họp tại Pleiku, 19/4/1946).
- Điều 5, Hiến pháp nước Cộng hoà XHCN Việt Nam nêu rõ: "Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam. Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc. Ngôn ngữ quốc gia là tiếng Việt. Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mình. Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước".
- Đảng Cộng sản Việt Nam, trong mỗi kỳ Đại hội thời kỳ đổi mới đều đưa ra những chủ trương cơ bản đối với từng giai cấp và từng tầng lớp xã hội nhằm xây dựng và đoàn kết các giai cấp và các tầng lớp xã hội ấy, đó là: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, doanh nhân, thế hệ trẻ, phụ nữ, cựu chiến binh, người cao tuổi, đồng bào các dân tộc, đồng bào các tôn giáo, đồng bào định cư ở nước ngoài. Đồng thời, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng chú trọng đến vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân trong việc tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân; đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh vào cuộc sống, góp phần xây dựng sự đồng thuận trong xã hội.

# 1.2. Tình hình thanh niên dân tộc thiểu số

- Theo số liệu thống kê, nước ta hiện nay có 54 dân tộc, trong đó dân tộc Kinh chiếm đa số (khoảng 87%); 53 dân tộc thiểu số còn lại chiếm khoảng 13% dân số, sống rải rác ở các địa bàn chiếm khoảng 2/3 diện tích đất đai của cả nước. Các dân tộc Việt Nam có những đặc điểm: Sự gắn bó lâu đời giữ các dân tộc trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Các dân tộc sống xen kẽ với nhau với tinh thần hoà thuận, đoàn kết. Do sự phát triển trong lịch sử đã để lại mức độ chênh lệch khá lớn về trinh độ phát triển kinh tế xã hội giữ các dân tộc. Sự phân bố cư trú không đều, các dân tộc thiểu số chủ yếu sống ở miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa. Số lượng dân tộc thiểu số sống ở vùng trung du, ven biển, thành thị chiếm một số lượng rất ít.
- Thanh niên các dân tộc thiểu số Việt Nam chiếm 34,6% người dân tộc thiểu số và chiếm 13,13% tổng số thanh niên toàn quốc; cư trú phần lớn ở khu vực miền núi, vùng cao biên giới. Trình độ văn hoá, đạo đức, nếp sống của thanh niên dân tộc thiểu số ngày càng chuyển biến tích cực và có nhiều tiến bộ. Thanh niên các dân tộc thiểu số đang có sự chuyển đổi về cơ cấu, đã xuất hiện những trang trại trẻ, doanh nghiệp trẻ ở các khu vực miền núi và dân tộc.

Về học tập và phát triển tài năng: thanh niên dân tộc thiểu số đang ngày càng có nhiều phát triển và tiến bộ trong học tập nâng cao trình độ học vấn, kiến thức khoa học, kỹ thuật.

Về lao động và việc làm: Do đặc trưng kinh tế tự cấp, tự túc của nền kinh tế địa phương còn cao, việc tiếp xúc trực tiếp với kinh tế thị trường còn hạn chế. Hiện nay, có khoảng 70,7% thanh niên dân tộc thiểu số có việc làm, số còn lại đang làm nội trợ 6,6% và đang đi học 19,7% có khoảng 3% thanh niên dân tộc thiểu số không có việc làm.

Trình độ chuyên môn: Trình độ chuyên môn kỹ thuật của thanh niên dân tộc thiểu số thấp hơn mặt bằng chung của lao động thanh niên Việt Nam. Tuy nhiên cũng phải thấy thực tế là số cán bộ đại học, cao đẳng của dân tộc thiểu số ngày càng tăng nhanh.

# 1.3. Một số giải pháp Đoàn kết, tập hợp thanh niên dân tộc thiểu số

- Hỗ trợ và cho vay vốn giúp nhau xoá đói, giảm nghèo; Xây dựng các mô hình thanh niên phát triển kinh tế như: Trang trại trẻ, hợp tác xã thanh niên, làng thanh niên, tổng đội thanh niên xung phong...
- Tổ chức các lễ hội văn hoá truyền thống, liên hoan văn hoá văn nghệ cho thanh niên các dân tộc.
- Xây dựng các hình thức tập hợp thanh niên phù hợp với thanh niên dân tộc;

thành lập các loại hình chi hội, đội nhóm thanh niên theo nghề nghiệp, nhu cầu sở thích...

- Phát huy hiệu quả mô hình câu lạc bộ văn hoá văn nghệ dân tộc nhằm thu hút thanh niên các dân tộc tham gia.
- Tổ chức tuyên truyền và giáo dục cho thanh niên dân tộc như các đội tuyên truyền, văn nghệ tổng hợp để đến với các bản làng vùng đồng bào dân tộc.
- Tổ chức các đội hình TNTN tham gia xoá mù chữ, các đội hình trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển kinh tế xã hội, các chiến dịch ánh sáng văn hoá, mùa hè học sinh, sinh viên tình nguyện.

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật, tuyên truyền về dân số, sức khoẻ, môi trường.
  - Phổ cập tin học và nối mạng tri thức cho thanh niên Việt Nam.
- Phát triển, nâng cao hiệu quả các mô hình trang trại trẻ, làng thanh niên và làng thanh niên lập nghiệp trong vùng dân tộc.

#### 2. Công tác đoàn kết tập hợp thanh niên tín đồ tôn giáo

- 2.1. Quan điểm, chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước về Tôn giáo
- Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta là: Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.
- Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng theo hoặc không theo tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật.
- Đoàn kết đồng bào các tôn giáo và không theo tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân tôc.
- Mọi cá nhân và tổ chức hoạt động tín ngưỡng tôn giáo phải có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật; có nghĩa vụ bảo vệ lợi ích của Tổ quốc Việt Nam XHCN; giữ gìn độc lập và chủ quyền xã hội.
- Những hoạt động tôn giáo ích nước, lợi dân, phù hợp với nguyện vọng và lợi ích chính đáng, hợp pháp của tín đồ đợc bảo đảm. Những giá trị văn hoá, đạo đức tôt đẹp được của tôn giáo được tôn trọng và khuyến khích phát huy.
- Nghiêm cầm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia.
- Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức xã hội có trách nhiệm làm tốt công tác vận động quần chúng và thực hiện đúng đắn chính sách tôn giáo của đảng và Nhà nước.

#### 2.1. Tình hình thanh niên tín đồ tôn giáo

- Việt Nam có 6 tôn giáo lớn là Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao đài, Phật giáo, Hoà Hảo và Hồi giáo. Số lượng tín đồ theo 6 tôn giáo trên ở Việt Nam hiện có trên 18,3 triệu người, chiếm gần 20% dân số cả nước. Số lượng chức sắc, nhà tu hành có 59.110 người với 21.294 cơ sở thờ tự.
- Số lượng thanh niên tín đồ các tôn giáo trong cả nước có trên 6,1 triệu người, chiếm 31% trong tổng số thanh niên cả nước. Trong đó: TN Phật giáo 2.806.000 người. TN Công giáo 1.964.000 người. TN Phật giáo Hoà Hảo khoảng 566.000 người. TN Cao đài khoảng 540.000 người. TN các tôn giáo khác khoảng 300.000 người.
- Đặc điểm của các thanh niên tín đồ tôn giáo: Chịu ràng buộc bởi giáo lý, giáo luật. Chịu chi phối bởi nếp sinh hoạt tôn giáo của các gia đình và cộng đồng. Một bộ phận có tư tưởng an phận, thụ động, hướng thiện. Nhạy cảm, dễ bị tác động bởi âm mưu lợi dụng tôn giáo.

#### 2.3. Các giải pháp đoàn kết, tập hợp thanh niên tín đồ tôn giáo

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục trong cán bộ và thanh niên tín đồ tôn giáo: Tuyên truyền về chủ trương chính sách tôn giáo. Đẩy mạnh giáo

dục truyền thông. Vận động thanh niên tín đồ tôn giáo đấu tranh với hành vi lợi dụng tôn giáo.

- Tập trung xây dựng cơ sở đoàn trong vùng tôn giáo: Duy tri nề nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đoàn, Hội trong vùng tôn giáo. Mở rộng các hình thức tập hợp thanh niên tín đồ tôn giáo theo đối tượng, nghề nghiệp, sở thích. Tổ chức các phong trào hành động cách mạnh trong vùng tôn giáo.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ trong vùng tôn giáo đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo ổn định. Bồi dưỡng, tập huấn về chủ trương, chính sách tôn giáo cho cán bộ cơ sở. Xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt trong vùng tôn giáo. Chủ động nắm bắt tưởng của thanh niên tôn giáo.